

Số: 890/TB-CDYT

Khánh Hòa, ngày 07 tháng 9 năm 2026.

THÔNG BÁO
QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2025
Đơn vị thông báo: Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hoà
Mã QHNS: 1039779 – Mã số chương: 422

Căn cứ Thông tư số 59/2026/TT-BTC ngày 29 tháng 05 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ báo cáo quyết toán ngân sách năm 2025 của Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hoà và biên bản kiểm tra quyết toán ngân sách năm 2025 ngày 25/09/2026 của Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hoà;

Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hoà thông báo quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025 như sau:

I. Phần số liệu:

1. Phạm vi kiểm tra:

Quyết toán ngân sách năm 2025 (không bao gồm quyết toán vốn đầu tư).

2. Số liệu quyết toán:

a) Thu phí, lệ phí: Không.

b) Quyết toán chi từ nguồn ngân sách Nhà nước:

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang:	3.719.249.399 đồng
- Dự toán được giao trong năm:	26.279.129.750 đồng
+ Dự toán giao đầu năm:	25.064.000.000 đồng
+ Dự toán điều chỉnh tăng trong năm:	1.267.129.750 đồng
+ Dự toán điều chỉnh giảm trong năm:	52.000.000 đồng
- Kinh phí thực nhận trong năm:	29.998.379.149 đồng
- Kinh phí quyết toán:	23.047.517.570 đồng
+ Khoản 093	23.047.517.570 đồng
- Kinh phí giảm trong năm (bị hủy):	2.327.055.000 đồng
- Kinh phí giữ lại:	55.000.000 đồng
- Dự toán được chuyển sang năm sau:	4.568.806.579 đồng

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 2c)

3. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính: Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa đã thực hiện đầy đủ kiến nghị của Thanh tra tỉnh tại Kết luận thanh tra số 01/KL-TTT ngày 17/6/2019.

4. Thuyết minh số liệu quyết toán:

a) Kinh phí giảm trong năm (hủy tại KBNN): 2.327.055.000 đồng

Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ (nguồn 12): 2.327.055.000 đồng, bao gồm: Kinh phí học bổng học sinh dân tộc thiểu số số tiền 1.028.840.000 đồng; kinh phí cấp bù học phí theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ số tiền 629.375.000 đồng; kinh phí thuê dịch vụ bảo vệ cơ sở Hòn Nghê và cơ sở 27 Phan Chu Trinh số tiền 74.000.000 đồng; kinh phí học bổng học sinh các ngành nghề nặng nhọc độc hại nguy hiểm theo NĐ 238/2025/NĐ-CP và Thông tư 05/2023/TT-BLĐTBXH ngày 15/6/2023 của BLĐTBXH số tiền 533.040.000 đồng; kinh phí chế độ lễ tết nguyên đán số tiền 61.800.000 đồng (*Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm*).

b) Kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán số tiền 4.568.806.579 đồng, bao gồm:

- Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (nguồn 13): 3.851.806.579 đồng;
- Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương (nguồn 14): 717.000.000 đồng;

c) Kinh phí hoạt động theo định mức được giao theo Quyết định 3321/QĐ-UBND ngày 23/12/2024 của UBND tỉnh số tiền 3.311.000.000 đồng, gồm kinh phí theo định mức (nguồn 13) số tiền 2.980.000.000 đồng, 10% tiết kiệm tạo nguồn CCTL (nguồn 14) số tiền 331.000.000 đồng.

Trường xác định kinh phí hoạt động năm 2025 như sau:

DVT: Đồng				
Nội dung	Số giao dự toán đầu năm	Số giao bổ sung trong năm	Số xác định lại cuối năm 2025	Chênh lệch (Tăng: +; Giảm: -)
Tổng cộng	3.311.000.000	547.000.000	3.699.000.000	0
- Kinh phí định mức (nguồn 13)	2.980.000.000	492.000.000	3.472.000.000	0
- Kinh phí CCTL (nguồn 14)	331.000.000	55.000.000	386.000.000	0

Theo thống kê số lượng HSSV bình quân thực tế đào tạo năm 2025 gồm 924 HSSV hệ cao đẳng, 54 HSSV hệ trung cấp (trong đó số lượng tuyển mới theo chỉ tiêu ngân sách giao năm 2024 là 384/550 trình độ cao đẳng, 30/100 trình độ trung cấp); chỉ tiêu tuyển sinh tăng nên kinh phí hoạt động theo định mức HSSV tăng so với dự toán cấp đầu năm tổng số tiền 547.000.000 đồng, bao gồm nguồn 13 với số tiền 492.000.000 đồng, nguồn 14 (10% tiết kiệm thực hiện CCTL) với số tiền 55.000.000 đồng.

(*Chi tiết theo bảng xác định số lượng học sinh - sinh viên thực tế năm 2025*)

d) Việc sử dụng nguồn cải cách tiền lương trong năm:

- Nguồn CCTL năm 2024 chuyển sang:	61.835.052.832 đồng
+ Nguồn ngân sách cấp:	331.000.000 đồng
+ Nguồn trích 40% CCTL:	61.504.052.832 đồng
- Nguồn CCTL năm 2025:	5.537.303.839 đồng
+ Nguồn ngân sách:	386.000.000 đồng
+ Nguồn trích 40% CCTL:	5.151.303.839 đồng
- Nhu cầu CCTL năm 2025:	5.576.529.295 đồng
+ Nguồn ngân sách:	0 đồng
+ Nguồn trích 40% CCTL:	4.757.192.335 đồng
+ Khen thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP:	819.336.960 đồng
- Số dư nguồn CCTL chuyển sang năm 2025:	61.795.827.376 đồng
+ Nguồn ngân sách:	717.000.000 đồng
+ Nguồn trích 40% CCTL:	61.078.827.376 đồng

(Chi tiết theo Bảng xác định nguồn cải cách tiền lương năm 2025)

II. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ:

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm:	14.488.473.879 đồng
- Trích lập các quỹ:	14.110.501.997 đồng
- Quỹ học bổng HS-SV:	1.232.242.400 đồng
- Kinh phí cải cách tiền lương:	5.151.303.839 đồng
- Tiết kiệm 10% từ nguồn thu theo NQ 173/NQ-CP:	430.000.000 đồng
- Trích lập các quỹ từ nguồn thu:	7.296.955.758 đồng

Trong đó:

+ Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp:	1.094.543.363 đồng
+ Quỹ phúc lợi:	2.100.000.000 đồng
+ Quỹ khen thưởng:	350.000.000 đồng
+ Quỹ bổ sung thu nhập:	3.752.412.395 đồng
- Quỹ khen thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP:	819.336.960 đồng

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 2b)

III. Nhận xét và kiến nghị :

1. Nhận xét:

- Về chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán: Nộp báo cáo quyết toán đúng thời gian quy định.

- Về các mẫu biểu báo cáo quyết toán: Mở đầy đủ các loại sổ sách theo dõi các nguồn kinh phí hoạt động tại đơn vị, biểu mẫu quyết toán theo quy định.

- Về chấp hành các quy định của nhà nước: Lập, phân bổ và giao dự toán đúng quy định; chế độ chi tiêu theo định mức và quy chế chi tiêu nội bộ; hạch toán thu, chi, mục lục ngân sách nhà nước đúng với quy định, thực hiện đúng nội dung nguồn kinh phí được phân bổ.

2. Kiến nghị:

- Đề nghị tiếp tục hoàn trả nguồn cải cách tiền lương của Trường từ Quỹ bổ sung thu nhập năm 2025.

Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hoà thông báo quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025 đối với trường Cao đẳng Y tế Khánh Hoà.

Nơi nhận (VBĐT):

- Sở Tài chính;
- Ban giám hiệu;
- Đảng uỷ, công đoàn;
- Phòng TC-HC: Công bố trên phương tiện công khai của Trường (Niêm yết công khai, Website nhà trường);
- Lưu: VT, KH-TC.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thành